

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC, KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

LỚP: MG 5 - 6 TUỔI B

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 28 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Trần Thanh Huyền – Bùi Thị Huệ)

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định	MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định - Không định kiến thức ăn dành cho trẻ	- HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ

		trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn. + Mọi trẻ đều được ăn đủ chất, đủ lượng và ăn hết khẩu phần ăn của mình, ăn ngon miệng, ăn các món ăn phù hợp
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn. - Trẻ thực hành thói quen an toàn cá nhân	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ôn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút (từ 11h30 đến 14h00) + Bố trí chỗ ngủ phù hợp cho trẻ trai, trẻ gái. Trẻ trai và trẻ gái phải ngủ riêng không được nằm chung quá gần

		<i>nhau.</i>
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh.	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần - Trẻ nhận ra thói quen tốt trong vệ sinh, dinh dưỡng và vận động	- Các HD trong ngày: + Trẻ rửa tay sau mỗi giờ chơi, HĐNT, trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh + Rửa mặt trước khi ăn, khi trẻ ngủ dậy và trước khi ra về. + Chải đầu buộc tóc gọn gàng sau giờ ngủ + Di vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sạch sẽ sau khi đi vệ sinh. + Thứ 2 đầu tuần tham gia hoạt động “ 1 phút sạch trường” + Trẻ cùng cô lau chùi góc chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau giờ chơi + Dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ, đồ rác thải hàng ngày + <i>Bổ trí khu vệ sinh cho bé trai, gái riêng, có kí hiệu cụ thể để trẻ dễ nhận biết.</i>
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		

MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	- Các HD trong ngày: + Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi lần 1 (tháng 9) + Tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, béo phì
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vitamin - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. - Trẻ được chăm sóc an toàn cả về thể chất và tinh thần	- Lồng ghép trong các HD trong ngày: + Cô tổ chức các hoạt động cho trẻ tại trường dưới sự giám sát chặt chẽ của cô để bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. + Cô giáo dạy trẻ sử dụng đồ chơi và các thiết bị an toàn như: Hướng dẫn trẻ không chơi với những vật sắc nhọn; không chạy, đu quay trong những khu vực không an toàn, Cách sử dụng điện..... + Đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ ở lớp, ở trường + Mọi trẻ trong lớp đều được chăm sóc sức khỏe, phòng tránh các bệnh thường gặp, mọi trẻ đều được tiêm chủng theo

		quy định, được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp ở mọi lúc, mọi nơi trong trường học.
--	--	---

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục	Ghi chú
1/ Lĩnh vực phát triển vận động			
MT 07: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. + Đưa tay ra phía trước, sau. + Đưa tay ra trước, sang ngang. + Đánh xoay tròn 2 cánh tay. + Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau. + Luân phiên từng tay đưa lên cao. - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng: + Ngửa người ra sau kết hợp tay gối lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Đứng, cúi về trước. + Đứng quay người sang 2 bên. + Nghiêng người sang 2 bên. + Cúi về trước ngửa ra sau. + Quay người sang 2 bên. - Các động tác phát triển cơ chân: + Khụy gối. + Bật đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía.	- HD TDBS: Tổ chức cho trẻ tập thể dục buổi sáng theo bài hát bản nhạc (Con cào cào; chú ếch con; trời nắng trời mưa; Chú voi con ở bản Đôn; Chú khi con; Gà trống mèo con và cún con;...) - HD học: Thực hiện các động tác phát triển chung trong giờ thể dục giữa giờ (Thứ 2 hàng tuần) - Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động vận động trên nền nhạc vui nhộn với chủ đề	

	+ Nâng cao chân gập gối. + Bật về các phía.		
MT 22: Trẻ có thể Di/ chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh(Đổi hướng ít nhất 3 lần)	- Di thay đổi hướng theo hiệu lệnh; Di thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Chạy thay đổi hướng tốc độ, hướng đích đặc theo hiệu lệnh.	HD học - VDCB : Di thay đổi hướng theo hiệu lệnh TCVD : Cướp cờ - VDCB : Di thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD : Kéo co	Tuần 5
		- VDCB : Chạy thay đổi hướng tốc độ, hướng đích đặc theo hiệu lệnh. - TCVD : Về đúng nhà	Tuần 6
MT 30: Trẻ biết tự mặc và cởi được áo. (CSS)	- Tự mặc quần áo đúng cách. - Cài, cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya), xâu, luồn, buộc dây giày, cài quai dép. - Mặc các loại áo chui đầu, đóng cúc áo sao cho hai vạt áo bằng nhau.	- Các HD trong ngày: Dạy trẻ có kỹ năng Cài, cởi cúc, kéo khoá . xâu, luồn, buộc giày. - Mặc các loại áo chui đầu, đóng cúc áo sao cho hai vạt áo bằng nhau	Tuần 7
MT 33: Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.(CSS18)	- Tự chải đầu, giữ đầu tóc , quần áo gọn gàng, sạch sẽ, không bôi bẩn vào quần áo. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định.	- HD góc: Trẻ chơi thực hành kỹ năng chải đầu buộc tóc gọn gàng - HD chiều: Trẻ biết tự chải đầu, buộc tóc sau giờ ngủ dậy với sự hướng dẫn, giúp đỡ của cô.	
MT 38: Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh, một số dịch bệnh	- Luyện tập một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	- Các HD trong ngày: + Giáo dục trẻ trong giờ ăn, trẻ biết ăn uống văn minh trong giờ ăn, nói đúng tên món ăn . + HD đón trẻ: trò chuyện với trẻ về	

thường gặp.	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết, - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (Covid-19, Cúm A, B, đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng,...), nguyên nhân và cách phòng tránh.	trang phục mặc đến trường phù hợp thời tiết + Vệ sinh rửa tay, rửa mặt hàng ngày sạch sẽ.	
2/ Lĩnh vực Phát triển nhận thức			
MT 45: Trẻ thể hiện một số hiểu biết về các giác quan và một số bộ phận cơ thể con người.	- Tìm hiểu tên gọi, chức năng, công dụng các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. - Trẻ biết tên các bộ phận cơ thể bằng tiếng anh - Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể, biết được đâu là chỗ/ khu vực (vùng riêng tư) mà không ai được phép xâm phạm.	-Các HD trong ngày: + Xem tranh ảnh, video về cơ thể bé + Trò chuyện cùng cô về các giác quan và 1 số bộ phận khác trên cơ thể + Chơi các trò chơi, hát, đọc thơ, kể chuyện về các bộ phận trên cơ thể + Tập luyện các kỹ năng vệ sinh cá nhân.	
MT 58: Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi trò chuyện	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình - Khám phá sự giống và khác nhau giữa trẻ bạn trai, bạn gái về đặc điểm, hình dáng bên ngoài, sở thích, tính cách	- HD học : KPXH: Tìm hiểu đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai và bạn gái, các khả năng, nhu cầu giống nhau của bạn trai- Bạn gái(Quyền được phát triển)	Tuần 7
		-HD học : *KPKH: Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể(Lòng ghép nội dung giáo dục Quyền được tham gia của trẻ để trẻ biết được đâu là chỗ/ khu vực” vùng riêng tư” mà không ai được phép xâm phạm)	Tuần 5

MT 69: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.(CS104). Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng. - Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. <i>Tô thứ tự các chữ số theo ý thích từ 1 – 10.</i> - <i>Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.</i> - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - So sánh số lượng của các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất - <i>Phát âm một số chữ cái và số đếm từ 1-10 bằng tiếng anh</i>	- Hoạt động học: + So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Nhiều nhất, ít hơn, ít nhất - Hoạt động vui chơi: Chơi ở góc học tập - Lòng ghép dạy trẻ trong hoạt động chiều + Chơi trong các góc chơi: Góc học tập (Đếm so sánh, thêm bớt trong phạm vi 5...); chơi ngoài trời đếm số đồ chơi, chơi cùng nhóm bạn đếm số bạn trong nhóm chơi. + Chơi trò chơi: “Về đúng nhà, tìm đồ vật xung quanh lớp theo yêu cầu, tìm bạn...”	Tuần 5
MT 70: Trẻ biết gộp, tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các	- Tách/gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm - Tách /gộp 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	Hoạt động học: Tách/gộp 7 đối tượng ra làm 2 phần bằng các cách khác nhau	Tuần 6

nhóm.(CS105)			
MT 76: Trẻ có thể xác định vị trí (trong, ngoài, trên dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác.(CS 108)	- Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau ; phía trên- phía dưới ; phía phải- phía trái.) so với bản thân trẻ,với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn.	-HD học : + Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau, phía phải, phía trái của bản thân -HD chơi: Trò chơi “Hãy đứng cạnh tôi”	Tuần 7
3/ Lĩnh vực Phát triển ngôn ngữ giao tiếp			
MT 83:Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi.(CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Xem sách, trò chuyện, lắng nghe và trao đổi phù hợp với người đối thoại. - Mọi trẻ trai, gái đều có quyền bày tỏ ý kiến với mọi người xung quanh về mọi sự vật, sự việc	-HD học : + Kể chuyện sáng tạo “Giấc mơ kỳ lạ” - Các HD trong ngày: + Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè về chủ đề Bản thân : Mỗi người 1 việc, hát cái mũi, ...	Tuần 5
MT 108:Trẻ thích bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái.(CS88)	- Tập tô, tập đồ các nét chữ - Sao chép một số ký hiệu, các chữ cái, sao chép các chữ cái tên của trẻ. - Bắt chước hành vi viết trong vui chơi và trong hoạt động hàng ngày.	-HD học : Trò chơi với chữ cái a,ă,â -HD chơi : Rèn trẻ kỹ năng Tập tô, tập đồ các nét chữ. Sao chép một số ký hiệu, chữ cái tên của mình - Bắt chước hành vi viết trong vui chơi và trong hoạt động hàng ngày.	Tuần 7

MT 111: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.(CS91)	- Nhận biết được chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hàng ngày. - Biết rằng mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng khác nhau và cách phát âm riêng. - Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt được sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số.	-HD học : Làm quen chữ cái .a, ă, â ; -HD chơi: Tổ chức các trò chơi như tìm chữ trong từ qua hình ảnh, chơi góc chữ cái, hát các bài hát về chữ cái - Cho trẻ tìm các chữ cái đã học xung quanh lớp, trên quần áo, balo,....	Tuần 6
MT 113: Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.(CS28)	4/Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội - Nhận biết, phân biệt trang phục phù hợp với giới tính - Trẻ phân biệt được giới tính một cách rõ ràng và biết cư xử phù hợp với giới tính của mình - Không phân biệt, đối xử với các bạn khác giới, các bạn có hoàn cảnh đặc biệt, các bạn có đặc điểm về ngoại hình khác với mình.	- Các HD trong ngày: Giáo dục trẻ kỹ năng tự phân biệt giới tính và biết cư xử phù hợp với giới tính của mình qua trang phục	
MT 114: Trẻ nói được khả năng và sở thích của bản thân.(CS29)	- Sở thích, khả năng của bản thân - Kể những việc mà mình có thể làm được, không làm được và giải thích được lý do. - <i>Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ, liên quan tới quyền tham gia của trẻ.</i>	- Các HD trong ngày: + Trẻ tự chơi theo sở thích của mình và làm được những việc vừa sức. + Thể hiện rõ sở thích cá nhân, và thể hiện các khả năng nổi bật của bản thân trong các hoạt động. + Trẻ được bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ, liên quan tới quyền tham gia của trẻ.	
MT 122: Trẻ biết thể hiện sự an ủi và chia vui	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè và người thân.	- HD học *KNXH:	Tuần 6

với người thân bạn bè; (CS37)	- Nhận ra tâm trạng của bạn bè, người thân (buồn hay vui) - Nguyên được bảo vệ : Mọi trẻ em (không phân biệt giới tính, nguồn gốc xuất thân, thành phần dân tộc, hoàn cảnh cá nhân....) đều được đối xử công bằng và bình đẳng, được ghi nhận phẩm giá, những giá trị riêng của mỗi cá nhân.	+ Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn - Các HD khác trong ngày: + Trẻ tham gia thực hiện các hoạt động kê bàn ghế giờ học giờ ăn cùng các bạn + Chủ động cùng cô dọn dẹp góc chơi, chuẩn bị phòng ngủ.	
5/Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
MT 153: Trẻ thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc.(CS101)	- Thể hiện cảm xúc, thái độ, tình cảm và vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. - Trẻ tìm ra một cách để thể hiện cảm xúc và ý tưởng của mình. Tả các các người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.	HD học : -Dạy vận động “Em tập chải răng” -Nghe hát “ Mừng sinh nhật” -Trò chơi: Đoán tên bạn hát HD góc: Trẻ biểu diễn văn nghệ mạnh dạn, tự tin, biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. HD khác trong ngày: Trẻ vận động cùng cô các vận động đơn giản, tiết tấu vui nhộn, qua các bản nhạc ngắn, sôi động(lalala, a ram ram ram,..)	Tuần 7
MT 155 :Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản.(CS102).	- Lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Mọi trẻ đều được khuyến khích để tạo ra các sản phẩm tạo hình theo khả năng và sự sáng tạo của trẻ	HD học: Làm thiệp 20/10 tặng bà,mẹ, cô giáo	Tuần 6

MT 156: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.	Tuần 5 -HD học: “Vẽ áo sơ mi” -HDNT: Vẽ tự do trên sân trường về chủ đề (viết vẽ các chữ cái, vẽ hoa, vẽ bé trai, bé gái, vẽ các bộ phận trên cơ thể....) -HD góc: vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình cơ thể bé, trang phục cho bé, món ăn bé thích,...vẽ các bộ phận còn thiếu,... Hoạt động chơi : -Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi trên phòng học thông minh, kidmax các trò chơi * To – Nhỏ - Vừa: So sánh và chọn cỡ. Thứ ba cỡ giấy khác nhau cho 3 nhân vật. * Ngôi nhà chuột: Chọn hình, thiết lập trên khoảng trống hoặc theo một mẫu thiết kế. In và tô màu những gì được thiết kế. * Bing và Boing: Nhận biết/ xác định mẫu hình. Tạo và hoàn thành các mẫu hình đã được xem và nghe * Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo. * Xưởng đồ chơi : Làm quen cách thiết kế đồ
MT161.1: Trẻ phát triển những nhay cảm về điều khiển và tính tự tin. Sử dụng máy tính như là một công cụ, học sinh có được một ý thức về sự hoàn thiện và kỹ năng khi chúng sáng tạo, chơi và học.	NGÔI NHÀ TOÁN HỌC CỦA Millie * To – Nhỏ - Vừa: So sánh và chọn cỡ. Thứ ba cỡ giấy khác nhau cho 3 nhân vật. * Ngôi nhà chuột: Chọn hình, thiết lập trên khoảng trống hoặc theo một mẫu thiết kế. In và tô màu những gì được thiết kế. * Bing và Boing: Nhận biết/ xác định mẫu hình. Tạo và hoàn thành các mẫu hình đã được xem và nghe * Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo. * Xưởng đồ chơi : Làm quen cách thiết kế đồ	Các ngày trong các tuần Hoạt động chơi : -Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi trên phòng học thông minh, kidmax các trò chơi * To – Nhỏ - Vừa: So sánh và chọn cỡ. Thứ ba cỡ giấy khác nhau cho 3 nhân vật. * Ngôi nhà chuột: Chọn hình, thiết lập trên khoảng trống hoặc theo một mẫu thiết kế. In và tô màu những gì được thiết kế. * Bing và Boing: Nhận biết/ xác định mẫu hình. Tạo và hoàn thành các mẫu hình đã được xem và nghe * Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn

chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.	trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo. * Xưởng đồ chơi : Làm quen cách thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.	
--	---	--

Môi trường giáo dục

* *Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:*

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Bản thân”: Tranh ảnh, video, bài hát, thơ truyện, đồng dao, câu đố về bản thân, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MNS62084->MNS62089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MNS62094), trang phục bác sĩ (MNS62094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MNS62038->MNS62041); *Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)*

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MNS62043), Bộ xếp hình xây dựng (MNS62044); Bộ lắp ghép (MNS62046); Ghép nút lớn (MNS62059), Bộ ghép hình hoa (MNS62060); Bộ trang phục công nhân (MNS62093 ; Gạch xây dựng: Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MNS62096->MNS62098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên. *Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik, Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908).*

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, đập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MNS62102->MNS62106), Dây tung, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MNS62032->MNS62037); Đất nặn (MNS62100), Màu nước (MNS62101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MNS62099), Đàn organ (MNS61020), Xắc xô (MNS62026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MNN562061->MNN562067); Bộ luân hạt (MNN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản (MNN562071->MNN562075); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MNN562080->MNN562082); Tranh ảnh về chủ đề "Trường Mầm non"; *Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023)*

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MNN562083); Nam châm, kính lúp, chậu nhựa, bể chơi với cát và nước (MNN562055->MNN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MNN562042)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MNN561001-MNN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

- Góc xây dựng: Các khối gỗ, đồ chơi lắp ghép....vvv

- Góc đóng vai: Các loại đồ chơi gia đình, không khám bệnh, Món ăn chơi trong cửa hàng ăn uống Cửa hàng thực phẩm-Siêu thị.

- Góc sáng tạo steam: Các nguyên vật liệu mở, bút chì, kéo, giấy màu, màu nước, đồ dùng thực hành cuộc sống

- Góc sách truyện: Tranh ảnh về chủ đề "Bản thân"

- Góc âm nhạc: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

- Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, domino, phòng máy

- Góc thực hành cuộc sống: Đồ chơi như: lược, dây lịt, đồ chơi thực hành đóng—cài cúc áo, phơi quần áo, buộc dây giày.

-Góc thiên nhiên: Cây xanh, dụng cụ chăm sóc cây, hạt giống, dụng cụ vệ sinh

- Nguyên vật liệu mở:

+ Góc sáng tạo Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa carton, rom, rạ, hạt, sỏi, giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông...

+ Góc học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyên sưu tầm

+ Góc thiên nhiên: Hột hạt, đất cho trẻ gieo hạt, dụng cụ vẽ sinh

.....VVVV

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đơn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún đi động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sán lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cổ định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ông chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thẻ đục to, vòng thẻ đục nhỏ, gậy thẻ đục nhỏ (MN562023->MN562025); Gậy thẻ đục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thùng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kismart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kismart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kismart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

***. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.**

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ từ tuần 5 đến tuần 7
- Phong trào thi đua tháng 9,10: Hội thi “Làm đồ chơi tặng bạn trai, bạn gái”; Dự kiến HĐTN “Làm bưu thiếp, quà tặng mẹ nhân ngày 20/10”
- Tuyên truyền phụ cho trẻ ăn uống đủ chất, phòng dịch đau mắt đỏ cho trẻ..

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

*Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT(MT1, MT2, MT3, MT4, MT5, MT7, MT22, MT30, MT33, MT38, MT45, MT58, MT69, MT70, MT76, MT83, MT108, MT111, MT 113, MT114, MT122, MT153, MT155, MT156, MT161.1) các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non và chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi ; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khác nhau: Trẻ phát triển bình thường, trẻ thừa cân, béo phì, trẻ suy dinh dưỡng.

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

*Khó khăn

+ Mục tiêu: Một số mục tiêu MT76 chưa thực hiện hết mục tiêu trong chủ đề này nên MTb76 chưa được đánh giá.

+ Nội dung: Các nội dung về Xác định vị trí của đồ vật trong mục tiêu 76 chưa được thực hiện trong chủ đề; Nội dung “Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau ; phía trên- phía dưới ; phía phải- phía trái.) so với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn trong mục tiêu 76 » chưa được thực hiện trong chủ đề.

+ Điều kiện thực hiện: Tiếp tục thực hiện các MT, Nội dung ở các chủ đề tiếp theo cho phù hợp
+ Nguyên nhân: Do thời gian gian và số tuần trong chủ đề ít

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TUẦN 05 THÁNG 10 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi B

Chủ đề: Bản thân

Chủ đề nhánh 1: Khám phá cơ thể bé

Thời gian thực hiện: Từ 07/10/2024 đến 11/10/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 28 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Trần Thanh Huyền – Bùi Thị Huệ)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà, - Cô hướng dẫn trẻ một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi trẻ đến lớp - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ xem tranh ảnh về quyền và bổn phận của trẻ. Trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể: Cho trẻ cùng soi gương và quan sát, trò chuyện về đặc điểm, sở thích của bản thân, sau đó so sánh với các bạn. - Cho trẻ chơi đồ chơi mà trẻ thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Điểm danh trẻ tới lớp. - Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng: (Thứ 2,4,6 tập theo động tác. Thứ 3,5, tập theo bài hát “Ồ sao bé không lắc”) + ĐT hô hấp 1: Hít vào thở sâu + ĐT Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) +ĐT Lưng, bụng: Cúi về trước, ngửa người ra sau.				

+ ĐT Chân: Nhún chân.					
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB ;Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh; TCVD: Cướp cờ	*KPKH: Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể(Lòng ghép nội dung giáo dục Quyền được tham gia của trẻ để trẻ biết được đâu là chỗ/khu vực" vùng riêng tư" mà không ai được phép xâm phạm)	* Văn học Kể chuyện sáng tạo "Giấc mơ kỳ lạ	* LQVT: So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	* Tạo hình: - Vẽ áo sơ mi
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc xây dựng: Xây dựng khu công viên vui chơi, giải trí. Ngôi nhà của bé, Xếp hình Bé tập thể dục. - Góc đóng vai: Chơi: Gia đình, Phòng khám bệnh. Cửa hàng ăn uống Cửa hàng thực phẩm- Siêu thị. Cho trẻ nói lời yêu thương tới các bạn trong lớp và cùng nhau làm các việc trong lớp không phân biệt giới tính. - Góc steam/ Tạo hình: Cắt, dán hình Bé tập thể dục, thêm vào những bộ phận còn thiếu. Thiết kế các mẫu tóc, thiết kế chiếc lược chải đầu. + Trẻ nặn đồ chơi bé thích, vẽ về chủ đề " Bàn thân", nói về ước mơ sau này của bé với cô và các bạn. - Góc sách truyện: Xem sách tranh về chủ đề; Làm sách tranh truyện .kể chuyện sáng tạo theo tranh chủ đề Đọc sách, tranh, trò chuyện để trẻ biết rằng trẻ trong lớp không phân biệt đối sử với với các bạn khác giới trong lớp, các bạn có hoàn cảnh đặc biệt, các bạn có đặc điểm về ngoại hình khác với mình. - Trò chuyện về quyền và bổn phận của mình. - Góc âm nhạc: Hát múa, đọc thơ, biểu diễn các bài hát trong chủ đề - Góc học tập: Chơi số đếm, chơi tách gộp; Chơi các trò chơi với màn hình cảm ứng, toán kidmart - Góc thực hành cuộc sống: Thực hành kỹ năng chải đầu, buộc tóc; đóng – cài cúc áo, phơi quần áo, buộc dây giày.				

	- Góc thiên nhiên: Lau lá, chăm sóc cây
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát đôi tay, chơi in dấu vân tay sáng tạo thành các hình theo ý thích(cây, con vật, ...) - Dạo chơi nhặt cành cây khô, lá khô sáng tạo thành hình người - Quan sát, cảm nhận thời tiết mùa thu - Làm thí nghiệm: “Vật chìm – vật nổi” - Dạo chơi tham quan vườn rau, vườn cây ăn quả trong trường 2. Trò chơi vận động/ TCDG: - Mèo đuổi chuột; Kéo co; Chuyển bóng qua đầu, qua chân; Chó sói xấu tính; Rồng rắn lên mây 3. Chơi tự do: Cho trẻ vẽ phần tự do theo ý thích về chủ đề. Chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích. Cho tất cả trẻ cùng phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khi chơi tự do mà không có bất kì định kiến nào.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tiếp tục cô và trẻ cùng nhau kê dọn phòng ăn. - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng, không định kiến thức ăn dành cho trẻ. - Cô và trẻ cùng nhau kê dọn phòng ngủ sạch sẽ. Bố trí chỗ ăn ngủ phù hợp, khu vệ sinh trai, gái riêng. - Trò chuyện với trẻ về giấc ngủ trưa, khi ngủ không được nằm úp. - Cô bao quát trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quả chiều - Xem hình ảnh và nghe kể chuyện, đọc thơ, đồng dao có nội dung về giữ gìn vệ sinh cơ thể và các bộ phận cơ thể - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc, chơi trò chơi kidmart: + To – Nhỏ – Vừa: So sánh và chọn cỡ. Thử ba cỡ giấy khác nhau cho 3 nhân vật. + Ngôi nhà chuột: Chọn hình, thiết lập trên khoảng trống hoặc theo một mẫu thiết kế. In và tô màu những gì được thiết kế. + Bing và Boing: Nhận biết/ xác định mẫu hình. Tạo và hoàn thành các mẫu hình đã được xem và nghe - Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. - Cô hướng dẫn trẻ chào hỏi một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi về + Chào tạm biệt cô, các bạn: Goodbye

+ Chào mẹ, ông bà....: Hello, Hi
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

*** Thuận lợi:**

+ Mục tiêu:.....

.....

.....

+ Nội dung:.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

.....

.....

.....

*** Khó khăn**

+ Mục tiêu:.....

.....

.....

+ Nội dung:.....

.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

.....

.....

+ Nguyên nhân:.....

.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN 06 THÁNG 10- LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi B

Chủ đề: Bản thân

Chủ đề nhánh 2: Những người phụ nữ bé yêu

Thời gian thực hiện: Từ 14/10/2024 đến 18/10/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 28 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Trần Thanh Huyền – Bùi Thị Huệ)

Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Cô hướng dẫn trẻ một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi trẻ đến lớp + Chào cô, các bạn: Hello, Hi + Tạm biệt mẹ, ông bà...: Goodbye - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Xem hình ảnh, nghe nhạc về ngày 20/10. Trò chuyện với trẻ về ngày 20/10, giáo dục trẻ luôn yêu				

	thương, biết ơn công ơn chăm sóc dạy dỗ của bà, mẹ, cô giáo. - Cho trẻ chơi đồ chơi mà trẻ thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Điểm danh trẻ tới lớp. - Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng: (<i>Tập theo bài hát "Yêu mẹ, yêu cô"</i>) + DT hô hấp :Hít vào, thở ra + DT Tay: vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) + DT bụng – lườn : Nghiêng người sang trái, sang phải + DT Chân: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	*Thể dục: VĐCB : Chạy thay đổi hướng tốc độ, hướng đích đặc theo hiệu lệnh. - TCVD : Về đúng nhà	*KNXH: + Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn	* LQCC Làm quen chữ cái a, ă, â (steam)	*LQVT: Tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7	* Tạo hình: Bé làm thiệp 20/10 tặng bà, mẹ, cô giáo
Chơi, hoạt động ở các góc	 - Góc xây dựng: Xây dựng khu công viên vui chơi, giải trí. Ngôi nhà của bé, tất cả trẻ đều có thể chơi cùng nhau vui vẻ không phân biệt giới tính. - Góc đóng vai: Chơi : Gia đình, Phòng khám bệnh. Cửa hàng ăn uống Cửa hàng thực phẩm- Siêu thị. - Góc sáng tạo steam: Thiết kế cái nón, làm thiệp, cắt dán, tô màu, vẽ tranh hoa, làm vòng tay, vòng cổ tặng bà, mẹ, cô giáo; Trẻ nặn đồ chơi bé thích, vẽ về chủ đề " Bản thân" mà bé thích, nói về ước mơ sau này của bé. - Góc văn học: Xem sách tranh về chủ đề; Làm sách tranh truyện .kể chuyện sáng tạo theo tranh chủ đề - Góc âm nhạc: Hát múa, đọc thơ, biểu diễn các bài hát trong chủ đề - Góc học tập: Ôn định hướng trong không gian; Số đếm; Chơi các trò chơi với màn hình cảm ứng, toán kidmart, + Xem tranh ảnh sách để tìm hiểu, để biết mình khác với các bạn trong lớp về: Giới tính hình thức bên				

	ngoài, sở thích, tính tình... - Góc thực hành cuộc sống: Thực hành kỹ năng chải đầu, buộc tóc; đóng –cài cúc áo, phơi quần áo, buộc dây giày. - Góc thiên nhiên: Lau lá, chăm sóc cây.
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: Quan sát sự thay đổi của thời tiết Quan sát trang phục mùa thu. Thực hành gấp quần áo Tạo màu sắc từ rau củ Quan sát vườn cây, sưu tầm nhặt lá rụng xung quanh vườn trường Làm tranh từ lá cây tặng mẹ 2. TCVB/TCĐG: Nhảy bao bố; Giải cứu bộ đồ; Cướp cờ; Bịt mắt bắt dê; Tạo dáng 3. Chơi tự do: - Cho trẻ vẽ phần tự do theo ý thích về chủ đề - Thổi bong bóng xà phòng - Chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích. Cho tất cả trẻ cùng phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khi chơi tự do mà không có bất kì định kiến nào.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tiếp tục cô và trẻ cùng nhau kê dọn phòng ăn. - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng, không định kiến thức ăn dành cho trẻ. - Cô và trẻ cùng nhau kê dọn phòng ngủ sạch sẽ - Trẻ chuyển với trẻ về giấc ngủ trưa, khi ngủ không được nằm úp. - Bố trí chỗ ngủ được phân cách giữa trẻ em trai và trẻ em gái. - Cô bao quát trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quả chiề: Giao thông, toán, thực hành cuộc sống, - Ôn lại bài học buổi sáng, thực hành các loại vở - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc, chơi trò chơi kidmart: * Máy số: Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo. * Xưởng đồ chơi: Làm quen cách thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô

	màu và in sản phẩm.
	- Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trẻ trẻ	- Trẻ trẻ, dẫn trẻ đi học đều. - Cô hướng dẫn trẻ chào hỏi một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi về + Chào tạm biệt cô, các bạn: Goodbye + Chào mẹ, ông bà...: Hello, Hi - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

*** Thuận lợi:**

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

*** Khó khăn**

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 7 THÁNG 10 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI B
Chủ đề: Bản thân

Chủ đề nhánh 3: Bé cần gì lớn nên và khỏe mạnh
Thời gian thực hiện: Từ 20/10/2024 đến 24/10/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 28 Trẻ
Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Trần Thanh Huyền – Bùi Thị Huệ)

Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện: - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép, cô hướng dẫn trẻ chào hỏi một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi trẻ đến lớp + Chào cô, các bạn: Hello, Hi + Tạm biệt mẹ, ông bà...: Goodbye				

	- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ hát “ Mời bạn ăn”; Trò chuyện với trẻ về các loại thực phẩm giúp cơ thể lớn lên và khỏe mạnh; Giáo dục trẻ ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để cơ thể luôn luôn khỏe mạnh - Cho trẻ xem tranh ảnh để trẻ biết và hiểu được quyền được tham gia, quyền được bảo vệ, quyền được phát triển, quyền được sống như thế nào? 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Điểm danh trẻ tới lớp. - Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng: (Tập theo bài hát “Mời bạn ăn”) + ĐT hô hấp : Thổi nơ bay + ĐT Tay: Co và duỗi tay + ĐT bụng – lườn : Quay sang trái, sang phải + ĐT Chân: Ngồi xõm, đứng lên				
Hoạt động học	*Thể dục: VĐCB : Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TCVD: Kéo co	*KPXH: Tìm hiểu đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai và bạn gái, các khả năng, nhu cầu giống nhau của bạn trai- Bạn gái(Quyền được phát triển)	*LOCC: Trò chơi với chữ cái a,ă,â	*LOVT: Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau, phía phải, phía trái của bản thân	* Âm nhạc: - Dạy vận động “Em tập chải răng” - Nghe hát “ Mừng sinh nhật” -Trò chơi: Đoán tên bạn hát
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc xây dựng: Tất cả các trẻ cùng nhau được tham gia xây dựng khu công viên vui chơi, giải trí. Ngôi nhà của bé, Xếp hình Bé tập thể dục mà không có sự phân biệt giới tính. - Góc đóng vai: Chơi : Gia đình, Phòng khám bệnh. Cửa hàng ăn uống Cửa hàng thực phẩm- Siêu thị. - Góc steam/ Tạo hình: Tô màu tháp dinh dưỡng, thiết kế trang phục bé trai, bé gái, làm váy cho búp bê từ lá cây, vẽ, xé, nặn về chủ đề - Góc sách truyện: Xem sách tranh về chủ đề, xem sách tranh để tìm hiểu các quyền và bổn phận của trẻ(				

	Qua lego); Làm sách tranh truyện kể chuyện sáng tạo theo tranh chủ đề - Góc âm nhạc: Hát múa, đọc thơ, biểu diễn các bài hát trong chủ đề mà bé thích - Góc học tập: Chơi số đếm, chơi tách gộp; Chơi các trò chơi với màn hình cảm ứng, toán kidmart, Xem tranh ảnh sách để tìm hiểu, để biết mình khác với các bạn trong lớp về: Giới tính hình thức bên ngoài, sở thích, tính tình... - Góc thực hành cuộc sống: Thực hành kỹ năng chải đầu, buộc tóc; đóng –cài cúc áo, phoi quần áo, buộc dây giày. - Góc thiên nhiên: Lau lá, chăm sóc cây.
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích + Quan sát vườn rau của bé + Trò chuyện về sở thích của bạn trai, bạn gái. + Quan sát về trang phục của bé trai bé gái. + Thăm quan nhà bếp chế biến món ăn. + Quan sát trò chuyện về các loại đồ chơi bé thích. 2/ Trò chơi vận động/TCDG: - Ai biến mất; Bịt mắt bắt dê; Tìm bạn thân; Kéo cưa lừa xẻ; Ghép đôi. 3/ Chơi tự do: - Cho trẻ vẽ phần tự do theo ý thích về chủ đề. - Thổi bong bóng xà phòng. - Chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích. Cho tất cả trẻ cùng phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khi chơi tự do mà không có bất kì định kiến nào.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tiếp tục cô và trẻ cùng nhau kê dọn phòng ăn. - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng, không định kiến thức ăn dành cho trẻ. - Cô và trẻ cùng nhau kê dọn phòng ngủ sạch sẽ - Trò chuyện với trẻ về giấc ngủ trưa, khi ngủ không được nằm úp. - Bố trí chỗ ngủ được phân cách giữa trẻ em trai và trẻ em gái. - Cô bao quát trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quả chiều - Ôn lại bài học buổi sáng, thực hành các loại vở giao thông, kĩ năng sống. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc, chơi trò chơi kidmart:

	* Con số của tôi: Đêm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thành cho những con côn trùng được tạo ra. - Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trẻ trẻ	- Trẻ trẻ, dẫn trẻ đi học đều. - Cô hướng dẫn trẻ chào hỏi một số từ đơn giản bằng tiếng anh khi về + Chào tạm biệt cô, các bạn: Goodbye + Chào mẹ, ông bà...: Hello, Hi - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

*** Thuận lợi:**

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

*** Khó khăn**

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

Người xây dựng kế hoạch




Trần Thanh Huyền – Bùi Thị Huệ

Kim Sơn, ngày 1 tháng 1 năm 2024

Người duyệt kế hoạch



Vũ Thị Hồng Thanh